

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Tên luận án: Nghiên cứu đặc điểm di truyền một số quần thể hào *Crassostrea angulata* phục vụ chọn giống

Chuyên ngành: Nuôi trồng thủy sản

Mã số: 9.62.03.01

Nghiên cứu sinh: Nguyễn Thành Luân

Người hướng dẫn: PGS TS Nguyễn Văn Sáng; PGS TS Nguyễn Như Trí

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

1. Mục tiêu và đối tượng nghiên cứu của luận án

Mục tiêu nghiên cứu

Luận án hướng tới mục tiêu chung là đánh giá các đặc điểm di truyền các quần đàn hào sữa phục vụ chọn giống. Các mục tiêu cụ thể gồm: Đánh giá được đa dạng di truyền các dòng hào sữa vật liệu ban đầu; Ước tính được các thành phần di truyền của 16 phép lai hỗn hợp; Đánh giá khả năng di truyền và biểu hiện sinh trưởng của các gia đình chọn giống thế hệ G1.

Đối tượng nghiên cứu

Hào sữa (*Crassostrea angulata*)

2. Các phương pháp chủ yếu đã được sử dụng trong nghiên cứu

- Các giá trị trung bình khác nhau được phân tích bằng phân tích phương sai (ANOVA) bằng phần mềm SPSS phiên bản 27.0.
- Phân tích di truyền phân tử bằng chỉ thị microsatellite: Tách chiết DNA; tối ưu và sử dụng 5 locus microsatellite (L10, L16, ucdCg-139, ucdCg-133, cgsili-57); khuếch đại PCR và điện di/giải trình tự để xác định kiểu gen. Kiểu gen được phân tích bằng hệ thống điện di mao quản ABI 3500XL Genetic Analyzer (Applied Biosystems) với thang chuẩn kích thước của GeneScan LIZ 500. Kích thước alen và phát hiện alen được xác định bằng phần mềm GeneMapper v.5 (Applied Biosystems) và Micro-Checker v.2.2.3 (Van Oosterhout et al., 2004)

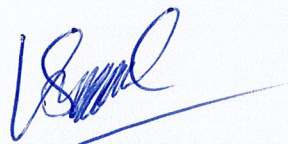
đa dạng di truyền cao ($N_a = 13,2$; $PIC = 0,712$; $H_o = 0,688$; $H_e = 0,743$), khẳng định nguồn vật liệu phù hợp cho chương trình chọn giống.

- Kết quả nuôi thực nghiệm trên các phép lai cho thấy sinh trưởng và tỷ lệ sống cao hơn rõ rệt tại Long Sơn so với Long Hòa, phản ánh ảnh hưởng mạnh của điều kiện môi trường. Ảnh hưởng di truyền cộng gộp dương ở các dòng Bà Rịa–Vũng Tàu và Khánh Hòa, trong khi dòng Quảng Ninh và Đài Loan có xu hướng âm; ảnh hưởng con mẹ ghi nhận rõ ở dòng Quảng Ninh. Ưu thế lai âm đối với sinh trưởng nhưng có thể dương đối với tỷ lệ sống ở một số tổ hợp lai.
- Các tham số di truyền cho thấy hệ số di truyền của tính trạng sinh trưởng ở mức thấp đến cao ($0,194–0,459$), tỷ lệ sống ở mức trung bình ($0,278–0,280$). Tương quan di truyền giữa các tính trạng sinh trưởng là dương và khá cao ($r_g = 0,49–0,99$). Đáng chú ý, tương quan giữa sinh trưởng và sống phụ thuộc môi trường: rất cao và cùng chiều tại Long Hòa ($r_g = 0,89–0,98$), nhưng thấp và âm nhẹ tại Long Sơn.
- Quần đàn G0 được xây dựng với cơ cấu di truyền hợp lý và G1 đã được chọn lọc hiệu quả (tỷ lệ chọn $24,25\%$; hiệu quả $19,83\%$) dựa trên EBV khối lượng thân. Tổng thể, kết quả nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học tin cậy cho xây dựng quần đàn nền và triển khai chương trình chọn giống hầu bền vững trong điều kiện Nam Bộ.

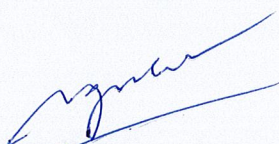
TP Hồ Chí Minh, ngày 28...tháng...04...năm 2026

Xác nhận của tập thể GVHD

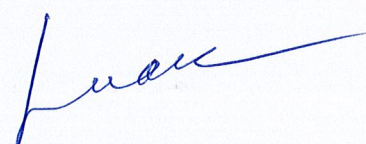
Nghiên cứu sinh



PGS TS Nguyễn Văn Sáng



PGS TS Nguyễn Như Trí



Nguyễn Thành Luân

Phòng Đào tạo Sau đại học